

Bản án số: 162/2023/HSST
Ngày 23/10/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đại

Bà Nghiêm Thị Hiền

Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Bích Ngọc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Yên Phong tham gia phiên tòa: Bà Ngô Phương Dung, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 154/2023/HSST, ngày 05 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2023/QĐXXST-HS ngày 13/10/2023 đối với các bị cáo:

1. Triệu Văn K, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Xóm Hiệp Hoà, xã Phú Lý, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Triệu Văn Thiết, sinh năm 1966 và bà Hà Thị Xuân, sinh năm 1973; Gia đình bị cáo 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Có vợ là Dương Thị Niềm, sinh năm 1990 và 01 con sinh năm 2012; Tiền sự: Không.

- Tiền án:

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2017/HSST ngày 17/01/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự xử phạt Triệu Văn K 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt ngày 07/4/2019.

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2019/HSST ngày 26/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt Triệu Văn K 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 19/12/2021.

- Nhân thân: Ngày 19/5/2016, Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Triệu Văn K về hành vi: “Xâm hại sức khỏe của người khác”, hình thức phạt tiền. Bị cáo đã chấp hành nộp

phạt ngày 31/5/2016.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2023 đến nay tại tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

2. Lương Ngọc D, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Thôn Bản Làng, xã Bắc Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Quang Cát, sinh năm 1962 và bà Hoàng Thuý Nga, sinh năm 1967; Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; có vợ là Chu Hồng Hương, sinh năm 1997; chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2023 đến nay tại tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

1. Ông Nguyễn Đức Diễm - Cán bộ tin học Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.
2. Ông Trần Văn Đồng - Cán bộ Công an huyện Yên Phong.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 10/6/2023, tại đường làng thôn Chi Long, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, lực lượng Công an huyện Yên Phong tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Triệu Văn K và Lương Ngọc D đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Đặng Đình Quân.

Vật chứng thu giữ:

- Tại lòng bàn tay phải của Quân 01 gói giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng, Quân khai nhận đây là gói ma túy Heroine vừa mua được của K, D với giá 200.000 đồng, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M.

- Tại lòng bàn tay trái của K 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, K khai nhận đây là tiền bán ma túy cho Quân, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M1.

- Thu của D 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, biển kiểm soát 12V1-194.33, số khung RLCUE3720MY089461, số máy E32VE488371 và 01 bản sao giấy đăng ký xe.

Tại Kt luận giám định số: 1234/KL-KTHS ngày 12/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh Kt luận: “Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) gói giấy màu trắng có khối lượng là 0,0409 gam; Là ma túy; Loại ma túy Heroine có tên khoa học là Dyacetylmorphine là chất ma túy được quy định tại Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/08/2022 của Chính Phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Bản cáo trạng số: 156/CT-VKSYP ngày 04/10/2023 của VKSND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh truy tố Triệu Văn K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố Lương Ngọc D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố hành vi phạm tội của các bị cáo là đúng và khai nhận: Bản thân K và D không có nghề

nghiệp ổn định, mới quen biết nhau và là đối tượng có sử dụng chất ma túy. K mới đến địa bàn khu công nghiệp huyện Yên Phong để tìm việc làm, không có chỗ ở ổn định. Khoảng 18 giờ ngày 10/6/2023, K và D gặp nhau tại thôn Chi Long, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh và cùng bàn nhau đi đến thành phố Từ Sơn để mua ma túy Heroin về sử dụng. D và K thống nhất mỗi người góp 100.000 đồng để mua ma túy, D ứng tiền ra trước, sau đó K đi làm có tiền sẽ trả lại D. Sau khi bàn bạc xong, D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 12V1-194.33 màu đen, giấy đăng ký xe mang tên D, chở K ngồi phía sau đến thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh để mua ma túy. Trên đường đi, D đưa cho K số tiền 200.000 đồng để K mua ma túy. Khi đến khu vực siêu thị Từ Sơn, thành phố Từ Sơn, K mua của một người đàn ông không quen biết một gói giấy màu trắng, bên trong có ma túy Heroine với giá 200.000 đồng. Sau đó, D chở K đi về cánh đồng thuộc thôn Chi Long, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh và cả hai cùng sử dụng một phần ma túy vừa mua được. Số ma túy còn thừa K cất trong người để hôm sau K, D tiếp tục sử dụng. Đến khoảng 19 giờ ngày 10/6/2023, khi D chở K đi trên đường làng thôn Chi Long, xã Long Châu thì K, D gặp Đặng Đình Quân. D dừng xe mô tô, Quân hỏi K và D: “Các anh có ma túy heroin không bán cho em 200.000 đồng?”. K trả lời: “200.000 đồng ít quá” rồi D điều khiển xe mô tô chở K đi thẳng. Đi được một đoạn thì K nói với D: “còn một ít quay lại bán cho nó”. D hiểu là ý của K bảo quay lại bán chỗ ma túy chưa sử dụng cho Quân và đồng ý nên điều khiển xe chở K quay lại chỗ Quân đứng rồi dừng xe lại. K hỏi Quân: “Lấy 200.000 đồng ma túy Herione à?”. Quân trả lời: “Vâng”. Quân đưa cho K một tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, K cầm tiền bằng tay phải và đưa lại cho Quân một gói giấy màu trắng bên trong có ma túy Heroine. Quân cầm gói ma túy của K đưa bằng tay phải. Đúng lúc này lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang.

Đại diện VKSND huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa luận tội đã giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Triệu Văn K, Lương Ngọc D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo đã đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 BLHS tuyên phạt bị cáo Triệu Văn K từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/6/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 BLHS tuyên phạt bị cáo Lương Ngọc D từ 26 đến 28 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/6/2023.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định và 02 que thử nước tiểu của các bị cáo.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, biển kiểm soát 12V1-194.33, số khung RLCUE3720MY089461, số máy E32VE488371.

Lưu hồ sơ 01 bản sao giấy đăng ký xe của bị cáo D.

Lưu hồ sơ 02 đĩa CD hỏi cung các bị cáo.

Các bị cáo không tranh luận, đối đáp với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào Kt quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an huyện Yên Phong, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng trên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ, đủ cơ sở Kt luận: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 10/6/2023, tại đường làng thôn Chi Long, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Triệu Văn K và Lương Ngọc D đang có hành vi bán trái phép 0,0409 gam ma túy Heroin cho Đặng Đình Quân với giá 200.000 đồng. Triệu Văn K đã có 02 tiền án chưa được xóa án tích. Do vậy, đại diện VKSND huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Triệu Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lương Ngọc D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, tiếp tay cho những người nghiện ma túy, là một trong những nguyên nhân gây ra tội phạm, các tệ nạn xã hội khác. Chính vì vậy, phải xử lý nghiêm bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Các bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo D có bố được tặng Huân chương chiến công hạng ba nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo phạm tội có tính đồng phạm giản đơn, cùng thực hiện hành vi phạm tội nên có vai trò ngang nhau. Tuy nhiên, bị cáo K phạm tội với tình tiết định khung hình phạt là tái phạm nguy hiểm, vì vậy bị cáo K phải chịu mức hình phạt cao hơn.

Căn cứ tính chất vụ án cần buộc các bị cáo cách ly xã hội một thời gian nhất định tương xứng với hành vi của các bị cáo đã thực hiện nhằm cải tạo và giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật.

Các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định, vì vậy miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo là phù hợp.

[3] Liên quan trong vụ án còn có Đặng Đình Quân là người mua ma túy của K, D, sau khi lấy lời khai tại Công an huyện Yên Phong, lợi dụng sơ hở của cán bộ trông giữ nên đối tượng đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã xác minh nhân thân, lai lịch theo lời khai của Quân nhưng trên địa bàn không có đối tượng có lý lịch như Quân đã trình bày nên chưa có căn cứ để xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho K ở khu vực siêu thị Từ Sơn, thành phố Từ Sơn, do K không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, làm rõ.

[4] Về vật chứng: Đối với ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành, que thử nước tiểu là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000 đồng là tiền thu lợi bất chính của các bị cáo và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, biển kiểm soát 12V1-194.33, số khung RLCUE3720MY089461, số máy E32VE488371 là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng để thực hiện tội phạm nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Lưu hồ sơ 01 bản sao giấy đăng ký xe của bị cáo D.

Lưu hồ sơ 02 đĩa CD hỏi cung các bị cáo.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Triệu Văn K, Lương Ngọc D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 BLHS tuyên phạt bị cáo Triệu Văn K 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/6/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 BLHS tuyên phạt bị cáo Lương Ngọc D 26 (hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/6/2023.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS, tạm giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (23/10/2023) theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư niêm phong dán kín bên trong phong bì có ghi người nhận: Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong (Mẫu vật hoàn lại sau giám định trong vụ Triệu Văn K và Lương Ngọc D); 02 phong bì thư niêm phong dán kín bên trong chứa que thử nước tiểu của Triệu Văn K và Lương Ngọc D.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, biển kiểm soát 12V1-194.33, số khung RLCUE3720MY089461, số máy E32VE488371.

Lưu hồ sơ 01 bản sao giấy đăng ký xe của bị cáo D.

Lưu hồ sơ 02 đĩa CD hỏi cung các bị cáo.

(Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Triệu Văn K và Lương Ngọc D, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh;
- VKS, THADS, CA huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thu Trang